

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2025

Thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới; Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG Y TẾ CƠ SỞ TỈNH THANH HÓA

1. Tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức y tế cơ sở tỉnh Thanh Hóa hiện nay thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BYT-BNV ngày 12/4/2005 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về y tế ở địa phương, gồm có:

- 27 Phòng Y tế trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố,
- 27 Trung tâm Dân số - KHHGĐ thuộc Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh,
- 27 Trung tâm y tế thuộc Sở Y tế, 635 trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố,
- 25 Bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố thuộc Sở Y tế, trong đó có 21 BVĐK được xếp hạng II và 12 Phòng khám đa khoa khu vực thuộc Bệnh viện đa khoa huyện.

2. Về nhân lực

2.1. Khối bệnh viện

- Tổng số lao động trong các bệnh viện tuyến huyện là 3999 người, trong đó biên chế là 2945 người, hợp đồng theo Nghị định 68 là 192 người, hợp đồng lao động ngoài chỉ tiêu là 862 người.

- Cơ cấu lao động: Quản lý hành chính: 677; Bác sĩ: 746; Dược sĩ đại học: 51; Dược sĩ trung cấp: 132; các chức danh y khác (điều dưỡng, kỹ thuật viên y, hộ sinh): 2202 (trong đó có bằng đại học, cao đẳng: 330).

2.2. Khối trung tâm y tế

- Tổng số lao động trong các Trung tâm y tế tuyến huyện là 1017 người
- Cơ cấu lao động: Quản lý hành chính: 187, Bác sĩ: 192 người, Kỹ thuật viên xét nghiệm: 78 người, các chức danh y khác: 558 người.

Chất lượng viên chức y tế tuyến cơ sở nhìn chung còn nhiều hạn chế, đa số bác sĩ đào tạo không chính quy, nhất là bác sĩ công tác tại Trung tâm y tế và trạm y tế xã.

3. Cơ sở vật chất

3.1. Trung tâm y tế: có 27 Trung tâm y tế, trong đó:

- 15 Trung tâm y tế có trụ sở làm việc được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh, trang thiết bị tương đối đồng bộ,
- 06 Trung tâm y tế có trụ sở làm việc, nhưng chưa hoàn chỉnh, trang thiết bị y tế, thiết bị văn phòng hạn chế,
- 06 Trung tâm y tế chưa có trụ sở làm việc, mượn tạm cơ sở của Bệnh viện đa khoa hoặc các cơ quan khác.

3.2. Bệnh viện đa khoa: Có 25 bệnh viện đa khoa tuyến huyện, tổng giường bệnh kế hoạch: 3080 giường.

Trong những năm qua, các bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố đã được quan tâm đầu tư xây dựng 1- 2 đơn nguyên lâm sàng, cải thiện đáng kể điều kiện phục vụ người bệnh điều trị nội trú.

4. Trang thiết bị

4.1. Trung tâm y tế:

Cùng với việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của các trung tâm đã được trang bị tương đối tốt, trước mắt đáp ứng cơ bản yêu cầu phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân địa phương.

4.2. Bệnh viện đa khoa tuyến huyện:

Một số bệnh viện đã được đầu tư trang thiết bị y tế tương đối hiện đại từ nguồn Trái phiếu Chính phủ. Tuy nhiên, nhìn chung cơ sở vật chất, trang thiết bị của các bệnh viện tuyến huyện còn thiếu và không đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân địa phương. Đặc biệt các bệnh viện huyện miền núi còn rất nhiều khó khăn cả về cơ sở vật chất và trang thiết bị phần lớn thiếu và lạc hậu, ảnh hưởng đến chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân.

5. Chất lượng khám, chữa bệnh, công tác y tế dự phòng

5.1. Lĩnh vực khám, chữa bệnh

- Tinh thần thái độ phục vụ được cải thiện rõ rệt, sự hài lòng của người bệnh và người nhà cũng như của cán bộ, nhân viên y tế được nâng cao thông qua các kênh khảo sát, đánh giá sự hài lòng. Các điều kiện phục vụ người bệnh được chú trọng như Nhà vệ sinh, cảnh quan Xanh - Sạch - Đẹp...

- Chất lượng các dịch vụ y tế ngày càng được nâng lên: nhiều kỹ thuật của tuyến tỉnh đã thực hiện tốt tại tuyến huyện: chạy thận nhân tạo, mổ nội soi, mổ Phaco, kết hợp xương....

Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực của tuyến y tế cơ sở còn nhiều hạn chế nên hầu hết các bệnh viện công lập đều trong tình trạng quá tải, công suất sử dụng giường bệnh tăng cao (bình quân 227% so với giường kế hoạch); trạm y tế xã, phường, thị trấn hoạt động kém hiệu quả.

5.2. Lĩnh vực dự phòng

- Hệ thống y tế dự phòng đã được quan tâm đầu tư, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản, vật tư và các trang thiết bị.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch được giao đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức; công tác giám sát và kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn được thực hiện thường xuyên và hiệu quả, chủ động tích cực trong phòng, chống dịch bệnh, trong những năm qua không có vụ dịch lớn nào xảy ra trên địa bàn;

- Thực hiện hiệu quả các chương trình y tế; triển khai đầy đủ các nội dung về chăm sóc sức khỏe cho người lao động; giám sát môi trường lao động; phòng chống tai nạn thương tích; công tác truyền thông, vệ sinh môi trường; các chương trình dinh dưỡng cộng đồng; chương trình phòng chống các bệnh không lây nhiễm đã được quan tâm quản lý và bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyến, chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các trạm y tế trên địa bàn triển khai thực hiện tốt chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2.

Do cơ sở hạ tầng của một số đơn vị đã xuống cấp, trang thiết bị còn thiếu và không đồng bộ, chất lượng nguồn nhân lực hạn chế nên hiệu quả hoạt động chưa cao, kinh phí hoạt động cho y tế học đường, vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường còn thiếu, hoặc được phê duyệt chậm nên khó khăn trong triển khai kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, phát triển nguồn nhân lực để nâng cao năng lực cung ứng và chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở, thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân, bảo đảm cung ứng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn, cung ứng dịch vụ theo hướng toàn diện, liên tục, phối hợp và lồng ghép chặt chẽ giữa dự phòng và điều trị giữa các cơ sở y tế trên địa bàn và với tuyến trên, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên, bảo đảm công bằng, hiệu quả trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân; giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật, nâng cao sức khỏe, tuổi thọ, cải tạo nòi giống, cải thiện chất lượng sống, góp phần ổn định và phát triển kinh tế xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020:

- 90% trung tâm y tế huyện thực hiện được tối thiểu 80% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến huyện.
- 80% khoa xét nghiệm tuyến huyện đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp 1 trở lên.
- Có ít nhất 90% số trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; thực hiện được tối thiểu 80% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã, 90% trở lên số xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, 70% dân số được quản lý, theo dõi sức khỏe, hoàn thành 100% việc đầu tư trạm y tế ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn;
- Phân đầu 80% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ.
- Trên 40% bác sĩ làm việc tại trạm y tế xã, phường, thị trấn được đào tạo kiến thức bác sĩ gia đình.

b) Đến năm 2025:

- 100% trung tâm y tế huyện thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến huyện.
- 100% khoa xét nghiệm tuyến huyện đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp 1 trở lên.
- 100% số trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và thực hiện được đầy đủ các nội dung của chăm sóc sức khỏe ban đầu; thực hiện được tối thiểu 90% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã.
- 100% xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã, 100% dân số được quản lý, theo dõi sức khỏe.
- Phân đầu 90% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ.
- Trên 80% bác sĩ làm việc tại trạm y tế xã, phường, thị trấn được đào tạo kiến thức bác sĩ gia đình.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn, hoàn thiện tổ chức mạng lưới y tế cơ sở

a) Tổ chức thống nhất trong toàn tỉnh mô hình Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Trung tâm y tế huyện) theo quy định tại Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương. Thực hiện đầy đủ các chức năng về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; các Phòng khám đa khoa khu vực, Trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Trạm y tế xã) trên địa bàn huyện là đơn vị chuyên môn thuộc Trung tâm Y tế huyện; số lượng người làm việc tại trạm y tế xã nằm trong tổng số người làm việc của Trung tâm y tế huyện được xác định theo vị trí việc làm trên cơ sở

khối lượng công việc phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế ở địa phương theo vùng miền.

Lộ trình sáp nhập thành Trung tâm y tế tuyến huyện hai chức năng:

Để rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai, thực hiện việc sáp nhập, đảm bảo thuận lợi trong chỉ đạo thực hiện, hiệu quả trong công tác quản lý, đồng thời giải quyết tốt các vấn đề phát sinh trong quá trình kiện toàn mạng lưới y tế cơ sở, tỉnh Thanh Hóa thực hiện từng bước theo lộ trình. Trước mắt thực hiện sáp nhập đối với các Trung tâm y tế chưa có trụ sở làm việc với Bệnh viện đa khoa, hoặc Trung tâm y tế với Bệnh viện đa khoa hạng III, quy mô nhỏ, cụ thể:

- Năm 2018, triển khai việc sáp nhập 10 Trung tâm y tế với Bệnh viện đa khoa các huyện có quy mô từ 100 giường trở xuống.

- Năm 2019, thực hiện việc sáp nhập 11 Trung tâm y tế với Bệnh viện đa khoa các huyện có quy mô trên 100 giường đến 150 giường bệnh.

- Năm 2020, hoàn thành việc sáp nhập 06 Trung tâm y tế với Bệnh viện đa khoa các huyện có quy mô trên 150 giường bệnh.

b) Thực hiện phân loại các trạm y tế theo Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã để thực hiện công tác đầu tư, cơ chế hoạt động cho phù hợp.

c) Rà soát lại các phòng khám đa khoa khu vực về chức năng, nhiệm vụ và khả năng đáp ứng, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện giải thể các phòng khám đa khoa không cần thiết, hoạt động kém hiệu quả để tập trung nguồn lực về Bệnh viện thuộc Trung tâm.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở

a) Tăng cường đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng tuyến huyện đủ khả năng kiểm soát dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng, chống các bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích, y tế trường học và các bệnh liên quan đến môi trường; chủ động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm, chú trọng việc sàng lọc, theo dõi và quản lý sức khỏe bệnh mãn tính tại cộng đồng.

Triển khai có hiệu quả, an toàn các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; công tác phòng, chống HIV/AIDS, công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, giảm tỉ lệ sinh, duy trì tốt tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên hàng năm, đẩy mạnh công tác an toàn thực phẩm và dinh dưỡng cộng đồng.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại bệnh viện tuyến huyện và bệnh viện đa khoa khu vực, phòng khám đa khoa khu vực, đảm bảo ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị, đảm bảo quyền lợi mọi người dân, nhất là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình chính sách, trẻ em,... được khám, chữa bệnh đúng tuyến có chất lượng tốt ngay tại địa phương; có sự kết hợp chặt chẽ giữa các tuyến cơ sở và tuyến tỉnh; nâng cao năng lực quản lý bệnh viện; thực hiện tốt quy chế chuyên môn và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh; đẩy mạnh việc đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh; thực hiện tốt Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Bảo hiểm y tế.

- Đổi mới nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khuyến khích các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến dưới triển khai dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu của tuyến trên phù hợp với tình hình đơn vị và địa phương, nhất là bệnh viện huyện.

- Kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại ở tuyến cơ sở; nghiên cứu, thừa kế y học cổ truyền ở địa phương. Cùng cố và phát triển mạng lưới cung ứng thuốc đảm bảo đầy đủ, kịp thời thuốc có chất lượng, giá cả hợp lý cho nhân dân.

- Đẩy mạnh hỗ trợ về nhân lực và kỹ thuật của các bệnh viện tuyến tỉnh để nâng cao khả năng khám, chữa bệnh của tuyến y tế cơ sở.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động giữa các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập trên địa bàn, có cơ chế khuyến khích y tế tư nhân tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

c) Thực hiện tin học hóa các hoạt động của y tế cơ sở và quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe của từng người dân. Đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin giữa cơ sở y tế các tuyến để theo dõi, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn; xây dựng và triển khai thực hiện bệnh án điện tử; quản lý hoạt động khám, chữa bệnh và chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn.

d) Phòng khám đa khoa khu vực tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển các dịch vụ, kỹ thuật y tế, bao gồm cả lĩnh vực xét nghiệm, cận lâm sàng bảo đảm thuận lợi, phù hợp để thực hiện đầy đủ các kỹ thuật điều trị đa khoa và chăm sóc cơ bản, thường xuyên chỉ đạo, hỗ trợ trực tiếp về chuyên môn, gắn kết chặt chẽ hoạt động của phòng khám đa khoa khu vực và các trạm y tế.

đ) Các trạm y tế xã phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của chăm sóc sức khỏe ban đầu; thực hiện việc quản lý sức khỏe toàn diện, liên tục cho từng người dân trên địa bàn, tập trung vào việc theo dõi, tư vấn sức khỏe, chăm sóc giảm nhẹ, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em; phòng chống các bệnh lây nhiễm, không lây nhiễm, quản lý các bệnh mạn tính; khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ và kết nối, chuyển người bệnh lên các cơ sở tuyến trên.

Nghiên cứu áp dụng mô hình bác sĩ gia đình góp phần nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân ở tuyến y tế cơ sở, để thầy thuốc gần với dân và gần dân hơn.

3. Phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Tăng cường nguồn nhân lực, đặc biệt là số lượng, chất lượng bác sĩ ở Trung tâm y tế tuyến huyện để đảm bảo nhân lực cho công tác khám bệnh, chữa bệnh phục vụ trên địa bàn; đảm bảo nhân lực cho trạm y tế để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe từng người dân.

b) Thu hút nguồn bác sĩ cho y tế cơ sở theo mọi hình thức để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho y tế cơ sở.

- Xây dựng cơ chế thu hút bác sĩ về công tác tại tuyến y tế cơ sở, đặc biệt là miền núi, vùng cao.

- Tăng cường đào tạo bác sĩ cho trạm y tế xã; đào tạo chính quy, đào tạo liên thông. Chú trọng đối tượng viên chức y tế là người địa phương, người dân tộc thiểu số để đào tạo, bồi dưỡng hướng tới ổn định lâu dài nguồn nhân lực của địa phương.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản.

c) Thực hiện chế độ luân phiên hai chiều phù hợp với điều kiện của từng địa phương theo hướng từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên để tăng cường năng lực cho người hành nghề y tại cơ sở.

d) Thường xuyên tổ chức đào tạo lại, đào tạo liên tục, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ, khả năng nghiên cứu khoa học; tăng cường đào tạo kiến thức y học gia đình cho bác sĩ phòng khám đa khoa khu vực và bác sĩ trạm y tế, bồi dưỡng nhân lực thuộc lĩnh vực y học cổ truyền; đồng thời nâng cao phẩm chất đạo đức, y đức, trình độ lý luận chính trị cho cán bộ y tế cơ sở để nâng cao hiệu quả và chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4. Đổi mới cơ chế tài chính sách cho hoạt động của y tế cơ sở

a) Rà soát, sửa đổi, ban hành định mức chi ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng tuyến huyện phù hợp với từng vùng, miền và điều kiện địa lý, mô hình bệnh tật:

- Bảo đảm đủ tiền lương và các chế độ, chính sách cho viên chức y tế cơ sở, phụ cấp cho nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn, bản.

- Xây dựng và ban hành mức chi thường xuyên ngoài lương để đảm bảo kinh phí cho hoạt động thường xuyên, hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trạm y tế xã.

- Ưu tiên phân bổ ngân sách nhà nước cho y tế tuyến cơ sở; bổ sung kinh phí cho các trạm y tế xã đăng ký xây dựng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, để thực hiện mua sắm bổ sung và thay thế các dụng cụ nhỏ lẻ.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện xã hội hóa một số dịch vụ kỹ thuật tại các bệnh viện công lập; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân ngay tại cộng đồng.

b) Đẩy nhanh lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân:

- Tăng cường vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, đẩy nhanh tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, sớm đạt mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân.

- Hỗ trợ đối với người thuộc hộ cận nghèo, người thuộc hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia bảo hiểm y tế.

Trạm y tế có trách nhiệm tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

c) Thực hiện tổ chức các gói dịch vụ y tế cơ bản cho y tế cơ sở khi được Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội hướng dẫn triển khai thực hiện. Để đảm bảo đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân, trong đó xác định rõ phần do Quỹ bảo

hiểm y tế chi trả. Thực hiện thanh toán theo định suất đối với khám, chữa bệnh ngoại trú tại y tế cơ sở.

d) Thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình tính đủ chi phí cho y tế cơ sở. Tổ chức phân loại, giao quyền tự chủ cho các cơ sở y tế thuộc tuyến y tế cơ sở. Ngân sách nhà nước hỗ trợ đối với các trung tâm được cơ quan có thẩm quyền phân loại là đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

đ) Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện xã hội hóa một số dịch vụ kỹ thuật tại các bệnh viện công lập; tổ chức thực hiện sự gắn kết giữa y tế tư nhân và y tế công lập trong cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân ngay tại cộng đồng. Cho phép các trạm y tế xã liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp, cá nhân thực hiện việc khám, chữa bệnh cho nhân dân.

5. Tiếp tục đầu tư để hoàn thiện, nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở

a) Bố trí ngân sách của tỉnh, ngân sách các huyện, thị xã, thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất các Trung tâm y tế, Phòng khám đa khoa khu vực, Trạm y tế xã nhằm hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở của tỉnh.

b) Đối với Trạm y tế xã: trong giai đoạn từ nay đến năm 2020 bố trí ngân sách của tỉnh, ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để đầu tư cơ sở vật chất cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn xuống cấp cần phải xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp

c) Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trung tâm y tế tuyến huyện theo kế hoạch đầu tư công; điều chỉnh qui mô các trung tâm y tế một cách hợp lý đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu một trung tâm y tế hai chức năng.

- Đối với cơ sở vật chất các trung tâm y tế được đầu tư sau khi sáp nhập có kế hoạch chuyển đổi công năng để phát huy nguồn lực đầu tư; đối với các Trung tâm y tế (cũ) đã được đầu tư xây dựng, giao cho Trung tâm y tế tiếp tục sử dụng để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

- Đầu tư trang thiết bị cho các cơ sở y tế đầy đủ, đồng bộ, hiện đại.

- Tăng cường đầu tư công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý sức khỏe nhân dân toàn diện và liên tục.

6. Kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện

Tổ chức hoạt động giám sát thành 3 cấp từ tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn. Tăng cường giám sát và đôn đốc thực hiện kế hoạch Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá quá trình tổ chức thực hiện, rút kinh nghiệm thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số quy định, chính sách về phát triển y tế cơ sở phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn phát triển, trong đó có chính sách thúc đẩy xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chăm sóc sức khỏe ban đầu tại tuyến y tế cơ sở.

- Khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Đề án Cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập tỉnh Thanh Hóa.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế của tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017 - 2020, khi được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố tích cực triển khai thực hiện lộ trình Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã, giai đoạn 2011 - 2020.

- Chủ trì xây dựng và hoàn thiện các quy trình chuyên môn và triển khai đánh giá chất lượng dịch vụ của y tế cơ sở.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan, tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh thực hiện việc sắp xếp, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức dôi dư trong quá trình kiện toàn tổ chức bộ máy y tế cơ sở.

- Phối hợp với Sở Y tế trong công tác đào tạo nguồn nhân lực cho tuyến y tế cơ sở.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm ở cấp tỉnh; hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh vào việc xây

dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó ưu tiên bố trí tỷ trọng ngân sách để thực hiện các chỉ tiêu về đổi mới hệ thống y tế cơ sở.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh huy động nguồn lực đầu tư để tăng cường nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tuyến cơ sở.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế căn cứ khả năng ngân sách hàng năm, bố trí ngân sách để thực hiện các hoạt động các đề án, dự án, hoạt động về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh sau khi được phê duyệt; hướng dẫn thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các đề án, dự án, hoạt động về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

Phối hợp với Sở Y tế đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và giải quyết chế độ, chính sách, đào tạo, thu hút cán bộ y tế cho các cơ sở y tế. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý tài sản, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

5. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng Nông thôn mới tỉnh phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố trong việc tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phân bổ vốn từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới đối với nội dung đầu tư cho các hạng mục xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp trạm y tế xã, trong đó ưu tiên đầu tư cho các xã phấn đấu đạt chuẩn Tiêu chí quốc gia về y tế xã, các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh. Tiếp tục đưa nội dung đầu tư cho trạm y tế xã vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh phối hợp tốt với Sở Y tế trong việc chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện và hoàn thành tiêu chí số 15 về Y tế trong tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các cơ quan báo chí và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh. Chú trọng tuyên truyền cho nhân dân nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn, giảm tải bệnh viện; góp phần thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân của tỉnh. Trong đó chú trọng đến công tác tuyên truyền về thực hiện mô hình bác sỹ gia đình, tham gia quản lý sức khỏe và tham gia Bảo hiểm y tế hướng tới Bảo hiểm y tế toàn dân.

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan chuẩn bị các điều kiện trong việc xây dựng phần mềm quản lý sức khỏe cho nhân dân và quản trị mạng đảm bảo an toàn bảo mật thông tin.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Đảm bảo nguồn kinh phí chi trả chi phí khám, chữa bệnh cho đối tượng có thẻ Bảo hiểm y tế điều trị tại các cơ sở y tế theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các cấp, các ngành trong tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đẩy nhanh tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

- Phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị cung cấp phần mềm hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở y tế trong mạng lưới khẩn trương hoàn chỉnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giám định và thanh quyết toán bảo hiểm y tế.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới của tỉnh Thanh Hóa tại địa phương. Xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở hàng năm của huyện, thị xã, thành phố trong tình hình mới phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ.

- Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, phương tiện làm việc cho trạm y tế và kinh phí hoạt động của các cơ sở y tế theo phân cấp quản lý.

- Tăng cường phối hợp với Sở Y tế thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn theo quy định.

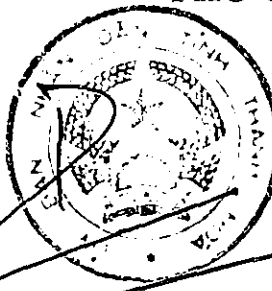
Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo quy định.

Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực triển khai thực hiện. Sở Y tế làm đầu mối, hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các địa phương trong tỉnh, báo cáo UBND tỉnh theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- TTTr Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở: Y tế, Kế hoạch & ĐT, Tài chính, Nội vụ, Thông tin và TT (để th/h);
- BHXH tỉnh Thanh Hóa (để ph/h);
- UBND huyện, thị xã, thành phố (để ph/h);
- Lưu: VT, VXsin.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền